TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28-6-2021
Vv: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà:* Bà Phạm Thị Nga.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Phúc
2. Ông Hoàng Văn Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lâm - Thư ký TAND huyện Đăk Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Bé – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 28/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/02/2021 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/5/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Thanh Th, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 7, xã Đăk L, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

Bị đơn : Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/02/2021, bản tự khai, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phan Thị Thanh Th trình bày: Chị với anh Hoàng Minh T kết hôn với nhau vào ngày 17/7/2015 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum. Trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu nhau khoảng 04 tháng sau đó hai bên tự nguyện đến với nhau, không ai ép buộc ai. Anh T, chị Th được gia đình hai bên đứng ra lo tổ chức đám cưới. Thời gian đầu sống rất hạnh phúc. Tuy nhiên, đến giữa năm 2016 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên bất đồng về quan điểm sống không tìm được tiếng nói chung trong việc làm ăn và nuôi dạy con cái. Anh T không lo làm ăn và chăm lo cho gia đình vợ con. Thường xuyên chơi game. Mối quan hệ vợ chồng ngày

càng trở lên trầm trọng mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, chị Th đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Minh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung, tên là Hoàng Thị Hải Yến, sinh ngày 18/01/2014. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Hải Yến cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về T sản chung, nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn anh Hoàng Minh T trình bày: Anh đồng ý về thời gian và địa điểm kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc chị Th có mối quan hệ với người đàn ông khác. Anh T, chị Th đã ly thân từ năm 2018 tới nay. Tình cảm giữa anh T và chị Th cũng không còn. Nay, chị Th làm đơn xin ly hôn với anh, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh thừa nhận vợ chồng có 01 con chung, tên là Hoàng Thị Hải Yến, sinh ngày 18/01/2014. Khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc, và giáo dục cháu Hải Yến cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Th phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về T sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có T sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị Phan Thị Thanh Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Minh T và xin được nuôi con và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà tham gia phiên tòa:

****Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án***: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án. Thấy rằng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

****Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia phiên tòa***: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình được quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự . Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình được quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

****Về nội dung vụ án***: Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum đề nghị HĐXX;

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Thanh Th được ly hôn với anh Hoàng Minh T.

Về con chung: Giao cháu cháu Hoàng Thị Hải Yến, sinh ngày 18/01/2014. Cho chị Phan Thị Thanh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Hải Yến cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và sống tự lập được hoặc có T sản tự nuôi mình. Anh Hoàng Minh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Hoàng Minh T có quyền, nghĩa vụ thăn nom con chung mà không ai được cản trở.

Về T sản chung: Chị Th, anh T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào ý kiến của đương sự tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Chị Phan Thị Thanh Th khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Minh T và xin được nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Hải Yến. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án này là *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*. Bị đơn anh Hoàng Minh T cư trú tại thôn 1, xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện tất cả các phương thức tống đạt quy định tại Điều 173 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để thông báo thụ lý, giấy triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho các đương sự. Quá trình giải quyết tòa án đã mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải để cho các đương sự bỏ qua lỗi lầm của nhau để về đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con cái. Tuy nhiên, chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn anh Hoàng Minh T không có yêu cầu phản tố. Do đó, ngày 26/5/20121 Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử để giải quyết theo quy định.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Thanh Th và anh Hoàng Minh T kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 17/7/2015 tại UBND xã Hà Mòn, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum là hôn nhân hợp pháp. Anh, chị đến với nhau trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc ai.

Tuy nhiên, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn gia đình xuất phát từ việc bất đồng về quan điểm sống không tìm được tiếng nói chung. Theo chị Th cho rằng mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc anh T thường hay chơi game không lo làm ăn chăm lo cho gia đình vợ con. Có lần anh T đánh chị Th trước mặt bố mẹ chị Th. Về phía bị đơn anh Hoàng Minh T thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn xuất phát từ việc không thống nhất về quan điểm sống. Anh cho rằng chị

Th có mối quan hệ với người đàn ông khác. Anh thừa nhận có lần vì nóng tính nên đã tát chị Th trước mặt bố mẹ chị Th. Anh T và chị Th đều thừa nhận hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ năm 2018 đến nay. Không ai còn quan tâm đến ai. Kinh tế của ai người ấy tự lo. Chính những mâu thuẫn kéo dài đó khiến mối quan hệ vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng đã không còn nên chị Th đề nghị Toà án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Minh T. HĐXX xét thấy yêu cầu của chị Phan Thị Thanh Th xin ly hôn anh Hoàng Minh T là có cơ sở chấp nhận, phù hợp quy định tại Điều 51 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[3.2] Về con chung: Vợ chồng chị Phan Thị Thanh Th, anh Hoàng Minh T có 01 con chung, tên là Hoàng Thị Hải Yến, sinh ngày 18/01/2014. Khi ly hôn chị Phan Thị Thanh Th có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc, và giáo dục cháu Yến cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Tuy nhiên, anh Hoàng Minh T cũng có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc, và giáo dục cháu Yến cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu cô Th phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

HĐXX xét thấy, cháu Hoàng Thị Hải Yến còn nhỏ mới 7 tuổi. Từ khi ly thân đến nay cháu Yến vẫn ở với mẹ. Chị Th vẫn đảm bảo cho cháu cuộc sống phát triển đầy đủ về vật chất lẫn tinh thần. chị Phan Thị Thanh Th có công ăn việc làm và có mức thu nhập ổn định.

Trong khi đó anh Hoàng Minh T quá trình giải quyết vụ án mặc dù tòa án yêu cầu anh cung cấp các T liệu chứng cứ chứng minh nghĩa vụ T chính cũng như khả năng nuôi dạy cháu. Nhưng anh vẫn không cung cấp và không khợp tác với tòa án. Nhiều lần tòa án triệu tập để làm việc và hòa giải nhưng anh không lên nhưng không đưa ra lý do chính đáng vì sao vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ án cháu Hải Yến có viết bản tự khai trong nội dung bản tự khai cháu thể hiện nguyện vọng được ở với mẹ.

Do đó, HĐXX xét thấy cần thiết giao cháu Hoàng Thị Hải Yến, sinh ngày 18/01/2014. Cho chị Phan Thị Thanh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, và giáo dục cháu Hải Yến cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và sống tự lập được hoặc có T sản tự nuôi mình là hoàn toàn phù hợp.

Việc cấp dưỡng nuôi con chị Phan Thị Thanh Th không yêu cầu anh Hoàng Minh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Hoàng Minh T có quyền, nghĩa vụ thăn nom con chung mà không ai được cản trở phù hợp quy định tại Điều 81; 82; 83 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.3] Về T sản chung: Chị Th, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết là phù hợp.

[4] Về án phí: Chị Phan Thi Thanh Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 51; Điều 56; Điều 81; 82; 83 luật hôn nhân và gia đình. Điều 6; Điều 18; khoản 1 Điều 24; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Thanh Th đề ngày 01/02/2021.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Thanh Th được ly hôn với anh Hoàng Minh T.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Thị Hải Yến, sinh ngày 18/01/2014. Cho chị Phan Thị Thanh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Hải Yến cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và sống tự lập được hoặc có T sản tự nuôi mình. Anh Hoàng Minh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Hoàng Minh T có quyền, nghĩa vụ thăn nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về T sản chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phan Thị Thanh Th phải chịu số tiền **300.000 đ** (*ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum là **300.000đ** (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số AA/2016/0004454 ngày 22/02/2021 nên chị Th không phải nộp nữa.

5. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (28/6/2021) nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 (7a, 7b) và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà;
-UBND xã Hà Mòn
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Nga